

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học năm học 2017 - 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 181-CP ngày 17/9/1969 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Quy chế quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ hiện hành của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-ĐHKT-KHCN của Hiệu trưởng trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc ban hành quy định công tác Khoa học Công nghệ trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 24/5/2018 về việc xét chọn giải thưởng cấp trường đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2017 – 2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học Công nghệ,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích quỹ Phát triển khoa học của Nhà trường để thưởng cho các nhóm đạt giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường năm học 2017-2018 gồm: 6 giải nhất, 13 giải nhì, 22 giải ba (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Mức giải thưởng như sau:

Giải nhất	700.000 đ/ đề tài
Giải nhì	500.000 đ/ đề tài
Giải ba	300.000 đ/ đề tài

Điều 3. Trưởng phòng Khoa học Công nghệ, Tài chính - Kế toán, Tổng hợp, Chính trị và Công tác sinh viên, Đào tạo, Trưởng các Khoa: Kiến trúc, Xây dựng, Quy hoạch, Kỹ thuật hạ tầng và Môi trường đô thị, Quản lý đô thị, Nội thất và Mỹ thuật công nghiệp, Viện đào tạo và Hợp tác quốc tế và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận 
- Như điều 3
- Website;
- Lưu VT, KHCN



PGS.TS.KTS. Lê Quân

**ĐANH SÁCH CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THÀNH TÍCH HƯỚNG DẪN
SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐẠT GIẢI NĂM HỌC 2017-2018**
(Kèm theo quyết định số 254 /QĐ – ĐHKT-KHCN ngày 05 / 6 / 2018)



TT	TÊN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU	NHÓM SINH VIÊN	LỚP	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN
GIẢI NHẤT (6 GIẢI)				
1.	Giải pháp năng lượng cho bếp ăn và chống rét cho trâu bò vùng núi tỉnh Lạng Sơn	Hà Minh Tuấn Phạm Nhật Minh Lê Quỳnh Phương Đường Minh Quang Nguyễn Trung Hiếu	15K2 15K4 15K4 15K3 15K3	PGS.TS. Ngô Thám
2.	Nghiên cứu ảnh hưởng của hỗn hợp cát nhân tạo và cát thiên nhiên đến tính chất cơ bản của bê tông.	Hoàng Hồng Vân Hà Huy Hiếu Nguyễn Mạnh Cường Phạm Văn Thịnh	14VL	PGS.TS. Nguyễn Duy Hiếu
3.	Thiết kế chế tạo thiết bị lọc bụi bằng phương pháp lọc ướt kết hợp hoàn nguyên dung dịch lọc bằng bơm Airilift áp dụng tại làng nghề Đa Sỹ	Hoàng Văn Long Đình Chiến Thắng Dương Quang Thanh Nguyễn Đức Long Nguyễn Diệu Toán	14M 14M 14M 14M 16M	ThS. Nguyễn Quốc Anh
4.	Giải pháp nhằm nâng cao nhận thức của cư dân về vấn đề an toàn trong sử dụng nhà chung cư HH Linh Đàm, quận Hoàng Mai	Nguyễn Thị Diệu Ly Phạm Quang Huy Dương Văn Nam	14QL3 14QL2 14QL2	TS. Nguyễn Huy Dân
5.	Thiết kế không gian cảnh quan sân chơi cho trẻ tự kỉ. Áp dụng cho công viên Cầu Giấy	Nguyễn Lưu Thảo Nguyên Lê Thúy Ngân Đàm Thị Hạnh Nguyên Nguyễn Mạnh Tài	15Q2 15Q3 15Q3 13K2	ThS. Vũ Hoàng Yên
6.	Tổ chức không gian nội thất trong trường mầm non theo phương pháp giáo dục mới ở các trường tư thục tại Việt Nam	Trần Phương Thảo Nguyễn Thanh Hiền Nguyễn Thị Ngọc Ánh	15NT1	TS. Thiều Minh Tuấn
GIẢI NHÌ (13 GIẢI)				
1.	Tổ chức không gian kiến trúc mô hình sản xuất nông nghiệp chăn nuôi sinh thái	Lê Thanh Long Nguyễn Hoàng Gia Linh Hồ Thủy Tiên Phạm Thị Thu Hà	15K6 15K6 15K6 15K6	ThS. Trần Quang Huy
2.	Nghiên cứu tâm sinh lý người cao tuổi áp dụng thiết kế kiến trúc bệnh viện lão khoa Hà Nội	Phí Khánh Linh Vũ Thị Thúy Ngân Phạm Thị Thúy Nga Bùi Trường Thịnh	15K4 15K4 15K4 15K4	ThS. Tạ Lan Nhi

3.	Giải pháp tổ chức không gian cộng đồng ở các khu công nghiệp và khu dân cư kề cận trên trục đường Võ Văn Kiệt lấy khu vực khu công nghiệp Bắc Thăng Long làm ví dụ nghiên cứu	Đỗ Đình Đạt Nguyễn Thị Khánh Thương Nguyễn Đình Trung	14K6 14K6 14K1	ThS. Nguyễn Xuân Khôi
4.	Sự biến đổi cấu trúc Đình làng trong khu vực nội đô lịch sử thành phố Hà Nội	Nguyễn Thế Anh Nguyễn Trung Kiên Nguyễn Mạnh Cường	14K1 14K1 14K2	ThS. Nguyễn Xuân Quang
5.	Giải pháp kiến trúc chung cư cao tầng tại Hà Nội theo hướng sử dụng năng lượng hiệu quả	Trương Đình Quỳnh Hoàng Thị Tuyết Mai Tạ Thị Duyên Lê Duy Khang	14K7 14K7 14K7 14K7	ThS. Hà Tiến Văn
6.	Phân tích nguyên nhân gây ra sự cố dịch chuyên cọc ép trong quá trình thi công phần ngầm công trình và giải pháp xử lý.	Lù Minh Tiến Lương Đình Tuấn Trần Mạnh Tùng	13X5 13X5 13X5	ThS. Lê Bá Sơn
7.	Giải pháp nền móng cho bãi đỗ xe ngầm tại Cung Văn Hóa Hữu Nghị Việt Xô.	Nguyễn Thị Phương Trần Thu Hằng Nguyễn Văn Công Đặng Trần Lục Nguyễn Văn Hạnh	14XN 14XN 14XN 14XN 14XN	TS. Nguyễn Công Giang
8.	Tổ chức không gian giao cắt đường địa phương qua các điểm dân cư nông thôn vùng trung du và miền núi Bắc Bộ (Lấy địa điểm nghiên cứu là Tỉnh lộ 423A qua xã Lũng Vân – Tân Lạc – Hòa Bình)	Đỗ Đình Long	13Q2	ThS. Lê Minh Ánh
9.	Sự tham gia của cộng đồng trong công tác quản lý sân chơi trẻ em tại phường Nhân Chính- quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Phạm Thị Mai Linh Lê Thị Anh Thư Tống Văn Tùng	14QL2 14QL2 14QL2	TS. Nguyễn Thị Lan Phương
10.	Quản lý giao thông tuyến đường Nguyễn Trãi- Trần Phú- Hà Đông	Nguyễn Văn Đạo Nguyễn Thị Linh Trịnh Phương Thảo	14QL3 14QL3 14QL2	TS. Vũ Anh
11.	Giải pháp cải tạo cảnh quan, nâng cao hiệu quả hoạt động của trạm trung chuyển chất thải rắn trên địa bàn TP. Hà Nội	Phan Anh Tuấn Nguyễn Thị Phương Trinh Đặng Thị Dương Nguyễn Quốc Anh	14M	PGS. TS. Nghiêm Văn Khanh
12.	Nghiên cứu giải pháp cải tạo hệ thống thoát nước nhằm đảm bảo cảnh quan và vệ sinh môi trường đoạn sông Kim Ngưu – Hà Nội	Nguyễn Thanh Huyền Đoàn Công Hà Dương Thị Huyền	14 D1, 2	ThS. Chu văn Hoàng
13.	Nghiên cứu giếng tách trong việc cải tạo hệ thống thoát nước chung của các đô thị	Nguyễn Thị Thanh Hằng Đông Thị Thùy Linh Đình Văn Dương Nguyễn Thị Quỳnh	14N3	TS. Nguyễn Thanh Phong

GIẢI BA (22 GIẢI)				
1.	Giải pháp thiết kế biển quảng cáo phù hợp với không gian kiến trúc khu phố cổ Hà Nội	Phạm Quang Huy Nguyễn Hoàng Long Đặng Trần Nhật My	15K1 15K1 15K1	ThS. Nguyễn Thị Như Trang
2.	Nghiên cứu giải pháp thiết kế trung tâm dưỡng lão tại khu vực Hà Nội	Nguyễn Thị Vân Anh Phan Tuấn Anh Đặng Vũ Hiệp	14K3 12K3 14K3	TS. Lê Phước Anh
3.	Giải pháp tổ chức cảnh quan môi trường trong các khu công nghiệp trên trục đường Võ Văn Kiệt lấy khu vực khu công nghiệp Bắc Thăng Long làm ví dụ nghiên cứu	Phạm Thị Yến Ngô Thị Kim Oanh Nguyễn Thị Huyền Trang	14K6 14K6 14K6	ThS. Nguyễn Quốc Khánh
4.	Tổ chức không gian kiến trúc tuyến phố ẩm thực Tổng Duy Tân - Hà Nội.	Lê Đức Minh Nguyễn Hoàng Ly Nguyễn Ngọc Hân Hoàng Thế Hiệp Lê Minh Minh	14K1 14K1 14K1 14K3 14K1	ThS. Tạ Tuấn Anh
5.	Tổ chức kiến trúc cho mặt đứng thứ 5 các trung cư cao tầng tại Hà Nội theo xu hướng kiến trúc xanh.	Đỗ Đăng Bình Cao Hà Ninh Lê Thị Anh Thư	15K2 15K2 15K2	ThS. Trần Nguyễn Hoàng
6.	Xây dựng ý tưởng không gian kiến trúc bằng phương pháp nghiên cứu sự lọc Filtering	Lê Văn Đại	12KTT	ThS. Nguyễn Đức Quang
7.	Nghiên cứu áp dụng phương pháp ma trận trong bài toán xác định nội lực và chuyển vị của dàn không gian.	Ngô Chính Vương Tạ Duy Thành Nguyễn Văn Mạnh	15X7 15X7 15X6	TS. Trần Thị Thúy Vân
8.	Giải pháp thiết kế nền móng bãi đỗ xe ngầm thông minh trong lòng công viên Thống nhất tại 295 Lê Duẩn.	Trịnh Minh Tú Phạm Thị Thanh Trần Đình Thú Nguyễn Đình Tài Nguyễn Văn Nam	14XN 14XN 14XN 14XN 14XN	TS. Nguyễn Công Giang
9.	Nghiên cứu tính toán cột viến thông đơn tự đứng theo tiêu chuẩn Mỹ TIA 222-G.	Vũ Trung Đức Bùi Xuân Điệp Bùi Trung Kiên Vũ Thị Lý Đương Quốc Doanh	14X2 14X2 14X2 14X2 14X2	PGS.TS. Vũ Quốc Anh
10.	Nghiên cứu áp dụng công nghệ đầm IPS trong thi công tầng hầm nhà cao tầng.	Phan Ngọc Hải Bùi Quốc Khánh Lê Tú Anh	13X5 13X5 13X5	ThS. Ngô Quang Tuấn
11.	Báo cáo xây dựng mô hình mô phỏng sự ảnh hưởng của một số yếu tố vật lý đến khí động trong các phân xưởng công nghiệp	Bùi Thị Lan Anh Phạm Thị Lan Nhi Bùi Bích Hằng Trần Thị Minh Châm Trương Văn Minh	14M	ThS. Nguyễn Quốc Anh

12.	Giải pháp hợp khối công trình trọn - phản ứng - lắng cặn tuần hoàn bùn cặn trong dây chuyền xử lý nước mặt	Nguyễn Hoàng Long Nguyễn Thị Huyền Nguyễn Đình Dũng Đình Thị Ngọc Anh	14N1	TS. Nguyễn Văn Hiển
13.	Khảo sát và thiết kế chương trình quan trắc* môi trường tiếng ồn và không khí xung quanh khu vực làng nghề truyền thống Đa Sỹ - Hà Đông - Hà Nội	Đào Phạm Diệu Vân Nguyễn Thị Thu Hà Nguyễn Xuân Tuấn Nguyễn Minh Khoa	15M	ThS. Tạ Hồng Ánh
14.	Giải pháp chống ngập úng ở khu đô thị Văn Quán bằng hồ điều hòa và thoát nước bền vững	Nguyễn Minh Huyền Lê Thị Lan Anh Vũ Thị Thu Hồng	14D1	PGS. TS. Nguyễn Lâm Quảng
15.	Quản lý không gian kiến trúc cảnh quan công viên phường Định Công Hà Nội	Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Văn Thuận	14QL1 14QL1	TS. Ngô Việt Hùng
16.	Quản lý tiện ích đô thị trong kiểm soát kiến trúc cảnh quan tuyến phố Thái Hà Quận Đống Đa - TP Hà Nội	Nguyễn Thị Hoa Lê Thị Lan	14QL1 14QL2	TS. Nguyễn Thị Lan Phương
17.	Nâng cao khả năng cạnh tranh của nhà thầu trong nước trong đấu thầu xây lắp quốc tế	Hà Thế Nam Nguyễn Thị Phương Hoa Vũ Ánh Dương	15KX1 15KX1 15KX1	ThS. Đặng Thế Hiển
18.	Tổ chức cảnh quan đi bộ tại nút giao thông lập thể khác cấp Hà Nội (Áp dụng cho nút giao thông Khuất Duy Tiến - Nguyễn Xiển)	Vũ Thị Ánh Phạm Huy Phúc Nguyễn Thành Nam	14Q1	ThS. Ngô Kiên Thi
19.	Gắn kết không gian vui chơi của trẻ em và người cao tuổi trong khu đô thị ở Hà Nội (Lấy khu đô thị Tây Nam Linh Đàm làm đối tượng nghiên cứu)	Nguyễn Thanh Tú Vũ Thị Huyền Nguyễn Phương Nam Vũ Thùy Dung	15Q3	ThS. Nguyễn Thị Thanh Hòa
20.	Nhận diện các giá trị của không gian công cộng làng Vạn Phúc, phục vụ thiết kế cảnh quan cho làng truyền thống trong đô thị	Phạm Thị Hoa Trịnh Thị Hào Nguyễn Hoàng Lan Phạm Thị Thương	14KT CQ	ThS. Đặng Tố Anh
21.	Thiết kế mô hình tổ chức không gian vui chơi gắn với nông nghiệp trong đô thị. Địa điểm công viên nước tuổi trẻ Thanh Nhân - Quận Hai Bà Trưng - TP Hà Nội	Nguyễn Duy Tường Nguyễn Thị Thúy Nguyễn Thị Hồng Trần Văn Nghị Lê Thị Kiều Oanh	14Q3	ThS. Nguyễn Vương Long
22.	Giải pháp thiết kế nội thất phù hợp văn hóa địa phương cho nhà ở đô thị vùng hồ Yên Mỹ tỉnh Thanh Hóa	Đình Xuân Minh Phạm Văn Mạnh Hồ Hữu Nhiên	15NT2 15NT2 15NT1	ThS. Trần Ngọc Thanh Trang